TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 47/2026/HS-ST Ngày 06 -7-2026	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Mai Thanh Tùng.

2. Ông: Hà Quang Phượng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Ngô Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2-Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Ma Văn Tùng, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai, trực tiếp vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2026/TLST-HS ngày 11/6/2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2026/QĐXXST-HS ngày 22/6/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn Đ,** sinh ngày 25/12/1987.

Nơi thường trú: Thôn Đ (nay là thôn N), xã C, tỉnh Tuyên Quang; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố: Vũ Văn S, sinh năm 1965; Mẹ: Ma Thị T, sinh năm 1965; Vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1992; 02 con: Con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2025; Anh, chị em ruột: Có 04 anh em, bị cáo là thứ nhất.

- Tiền án: Không;

- Tiền sự: Quyết định số 15/2023/QĐ-TA ngày 27/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đối với Vũ Văn Đ về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc (chấp hành xong ngày 13/12/2024);

- Nhân thân:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 60/QĐ-XPHC ngày 08/12/2022 của Công an huyện C, tỉnh Tuyên Quang đối với Vũ Văn Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình phạt: Cảnh cáo.

+ Quyết định số: 87/QĐ-UBND ngày 13/12/2024 của Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang về việc Quản lý sau cai nghiện ma túy, thời hạn quản lý: Từ ngày 13/12/2024 đến ngày 13/12/2026; Quyết định số: 180/QĐ-UBND ngày 09/9/2025 của Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Tuyên Quang về việc Quản lý sau cai nghiện ma túy, thời hạn quản lý: Từ ngày 09/9/2025 đến ngày 13/12/2026.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/3/2026, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam C - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh T.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 08/12/2025, 13/12/2025 Vũ Văn Đ - trú tại thôn Đ (nay là thôn N), xã C, tỉnh Tuyên Quang (là đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số: 180/QĐ-UBND ngày 09/09/2025 của Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Tuyên Quang, thời hạn quản lý từ ngày 09/9/2025 đến ngày 13/12/2026), tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 8 giờ ngày 08/12/2025, Vũ Văn Đ đi xe khách đến khu vực ngã tư (thuộc tổ C, xã C, tỉnh Thái Nguyên) mục đích để tìm mua chất ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, Đ gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên K hỏi mua được 01 gói Heroine (bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất ma tuý loại Heroine) với giá 200.000 đồng. Mua được H1, Đ đi bộ đến khu vực thôn G, xã C, tỉnh Thái Nguyên tự sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể.

Lần 2: Khoảng 7 giờ 45 phút ngày 13/12/2025, Vũ Văn Đ tiếp tục đi xe khách đến khu vực ngã tư (thuộc tổ C, xã C, tỉnh Thái Nguyên) gặp người đàn ông tên K (Đ đã mua được Heroine trước đó) mua được 01 gói Heroine (bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất ma tuý loại Heroine) với giá 200.000 đồng. Mua được H1, Đ đi xe khách về đến khu vực thủy điện C (thuộc thôn Đ, xã C, tỉnh Tuyên Quang), Đ sử dụng hết bằng hình thức đốt hít vào cơ thể.

Ngày 15/12/2025, Công an xã C nhận được tố giác của công dân về việc Vũ Văn Đ có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Công an xã C đã thực hiện các quy trình thu mẫu nước tiểu xét nghiệm nước xét nghiệm tìm chất ma tuý trong cơ thể đối với Vũ Văn Đ. Kết quả xét nghiệm (+) dương tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 20/KL-KTHS ngày 25/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T. Kết luận: Trong mẫu nước tiểu thu của Vũ Văn Đ gửi giám định tìm thấy chất ma túy Morphine. Morphine là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine trong nước tiểu. Heroine (H2) có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại Cơ quan điều tra Vũ Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 20/CT-VKSKV2 ngày 10/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội: "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang giữ nguyên quan điểm theo cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh đề nghị tuyên bị cáo phạm tội: "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ từ 02 (hai) năm 02 (hai) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 31/3/2026.

- Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo bản án: Đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tại phiên tòa bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, không có tình tiết mới. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định. Bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nói lời sau cùng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định:

Trong các ngày 08/12/2025 và ngày 13/12/2025, Vũ Văn Đ, trú tại thôn Đ (nay là thôn N), xã C, tỉnh Tuyên Quang (đang là đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số: 180/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Tuyên Quang), tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 8 giờ ngày 08/12/2025 tại thôn G, xã C, tỉnh Thái Nguyên, Vũ Văn Đ có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy (loại Heroine) bằng hình thức đốt hít vào cơ thể.

Lần 2: Khoảng 7 giờ 45 phút ngày 13/12/2025 tại thôn Đ, xã C, tỉnh Tuyên Quang, Vũ Văn Đ có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy (loại Heroine) bằng hình thức đốt hít vào cơ thể.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Vũ Văn Đ đã phạm vào tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Việc Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội từ 02 lần trở lên, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt chính:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân thường gây ra các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bị cáo có 01 tiền sự tại Quyết định số 15/2023/QĐ-TA ngày 27/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc (chấp hành xong ngày 13/12/2024); bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính số: 60/QĐ-XPHC ngày 08/12/2022 của Công an huyện C, tỉnh Tuyên Quang về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm, không tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục có hành vi phạm tội. Bị cáo tiếp tục sử dụng ma túy trong thời gian bị quản lý sau thời gian cai nghiện. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ.

[4] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ vật chứng hay tài sản gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Đối với người đàn ông tên K đã bán ma túy cho bị cáo Vũ Văn Đ, quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ, do vậy không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Đ phạm tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 ; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 31/3/2026.

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Vũ Văn Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/7/2026).

***Nơi nhận**:*
- Bị cáo;
- VKSND khu vực 2- Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Bích Ngọc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN PHIÊN TÒA **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thanh Tùng **Hà Quang Phượng**

Đào Thị Bích Ngọc

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND khu vực 2- Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Hòa An, tỉnh Tuyên Quang;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Tuấn Tú